

PHỤC VỤ THỜI TIẾT CHO QUẢNG ĐẠI QUẦN CHÚNG LÀ TRUYỀN THỐNG VÀ MỤC TIÊU LÂU DÀI CỦA DỰ BÁO KTTV VIỆT NAM

PTS. Nguyễn Công Thành
Phó Cục trưởng, Cục Dự báo KTTV

Ngày Khí tượng thế giới năm nay (23- III-1995) có chủ đề: Phục vụ thời tiết công cộng". Với chủ đề này, thời tiết và các hiện tượng có cùng nguồn gốc, sẽ được xem như là "sản phẩm" chung và được khai thác vì lợi ích của cộng đồng.

Nước ta nằm trong khu vực nhiệt đới chịu ảnh hưởng của gió mùa, các dạng tác động của thời tiết trên quy mô lớn thường gây ra bão, lũ lụt, úng hạn... đã từng là tai họa được ghi trong sử sách xa xưa. Tháng VIII năm 1258 bão lớn làm đổ tháp Báo Thiên, năm 1377, bão đã nhận chìm nhiều thuyền chiến ở cửa Đại An (Nam Hà ngày nay). Năm 1108, vua Lý Nhân Tông cho đắp thêm đê Cơ Xá (Phúc Xá nay); nhà Trần, được mệnh danh là một triều đại đắp đê, trong đó đê Đình Nhì và Đại đê La Thành. Năm 1236 nước lũ to vào tới cung Lệ Thiên cũ triều Lý và mùa hạ, tháng IV năm Tân Sửu (1241) đại hạn, Ô Chợ Dừa đất toác nẻ. Theo "Việt sử thông giám cương mục" năm 1730 đã ghi chép từ năm 997 đến 1775 có 74 năm lũ lụt lớn ở sông Hồng Hà, từ 1775 đến 1884 có 18 năm đê vỡ. Năm 1883 lũ lụt lớn làm ngập hầu hết các tỉnh thuộc đồng bằng Bắc Bộ... Đứng trước thiên tai, Trần Nguyên Hãn (Ông ngoại Nguyễn Trãi) đã phải thốt lên rằng:

Năm nay (Nhâm dần, 1362) hạ hạn thu mưa dầm

Lúa khô mạ hồng hại rất lớn

Ba vạn quyển sách cũng vô dụng

Bạc đầu cũng phụ lòng yên dân

(Theo Lịch triều hiến chương loại chí của Phan Huy Chú, NXB Sử học Hà Nội - dịch).

Từ sau Cách mạng tháng VIII đến nay, nhất là 40 năm gần đây, khi Ngành Khí tượng Thủy văn nước ta có điều kiện hoạt động và phát triển, nổi ưu tiên, cam chịu của cụ Trần đã dần dần được "cởi bỏ" nhờ ánh sáng của khoa học và hoạt động của các nhà Khí tượng Thủy văn Việt Nam non trẻ.

Đến nay, hầu như ai cũng biết, mùa bão ở nước ta bắt đầu sớm nhất từ tháng III và kết thúc muộn nhất vào tháng XII, bình quân mỗi năm có 6 - 7

cơn bão và áp thấp nhiệt đới đổ bộ hoặc ảnh hưởng trực tiếp, năm nhiều bão nhất có 11- 13 cơn, năm ít bão nhất: không có cơn nào (khoảng 2 phần trăm số năm)... Thực ra, chúng ta còn hiểu biết về bão sâu sắc hơn nhờ có những cuộc "đón bão" - chờ bão ở khu vực đổ bộ để quan sát, đo đạc và cảm nhận trong những năm 60, nhờ có các cuộc thám sát bão trên biển Đông bằng máy bay và tàu thủy (Liên Xô giúp đỡ) trong thập 80 và gián tiếp theo dõi hoạt động của bão hàng giờ ngay từ khi bão xuất hiện thông qua ảnh mây vệ tinh địa tĩnh (do Tổ chức Khí tượng thế giới tài trợ). Đối với lũ, từ hệ quả của những trận mưa lớn kéo dài trên diện rộng và số liệu đo đạc về mực nước, lưu lượng, cường suất lũ... đã cho ta những tham số dự báo khá tốt. Ứng ngập và hạn hán hoàn toàn có thể chế ngự được, thậm chí xóa bỏ, trong những phạm vi có thể, bằng nhiều biện pháp khả thi, trong đó có việc xây dựng các công trình thủy lợi tưới - tiêu, trên cơ sở kết quả quan trắc, tích lũy và phân tích tư liệu về thời tiết và các dữ liệu có liên quan khác.

Chất lượng dự báo khí tượng thủy văn, đặc biệt là dự báo các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm đã vượt qua mức chính xác 80% (những năm 1955 - 1964) lên 82 - 85% (thời kỳ 1965 - 1985) và hiện nay đã đạt mức ổn định từ 85% trở lên, đảm bảo được độ tin cậy và sử dụng trong sản xuất, đời sống.

Trong 40 năm qua, kể từ 1955, chúng ta đã dự báo khoảng 250 - 300 cơn bão và áp thấp nhiệt đới đổ bộ hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến Việt Nam, trong đó 40% số cơn là bão mạnh từ cấp 10 - 11 trở lên và 25% số cơn là áp thấp nhiệt đới. Lịch sử còn ghi được, một trong những cơn bão có sức tàn phá khốc liệt nhất ở nước ta là cơn bão đổ bộ vào Quảng Nam - Đà Nẵng, ngày 1-XI-1933 làm thiệt mạng 125 người, 200 người bị thương, cơn bão mạnh đổ bộ vào Nam Hà ngày 26-VIII-1973 (cơn bão này mạnh tương đương với cơn bão trong tháng IX-1955 vào Hải Phòng có gió tới cấp 14), làm chết khoảng 100 người, chủ yếu do nhà đổ và cơn bão Nancy đổ bộ vào Vinh (Nghệ An) ngày 8-X-1992, gió cấp 12, giật cấp 13 và duy trì sức gió mạnh cấp 12 trở lên tới 9 - 12h liền, làm thiệt mạng 70 người. Những dẫn liệu trên đây tuy chưa đủ luận cứ để khẳng định: mặc dù đều là những cơn bão có cường độ mạnh nhưng ngày nay có thông tin đại chúng phục vụ thời tiết công cộng đã góp phần làm giảm nhẹ thiệt hại, nhưng cũng dễ nhận thấy có cái gì tương tự như thế. Chúng ta còn thấy "bóng dáng" của điều này trong bài thơ của Thanh Tịnh: "Trở về thăm Huế sau cơn bão số 8 (1985)"

"Trận bão rung trời lúc nửa đêm
Bốn bề gió thét, quạt liên miên
Nhưng: "Chợ vẫn đông vui sông vẫn đẹp
Câu hò man mác, gió hiu-hiu"

Chứ không giống cơn bão mạnh tương tự năm 1904 tác giả đã nhớ lại:

"Như bão năm Thìn đã đến đây..."

Sông cuốn người trôi, xác nổi trôi"

Đối với lũ, theo một thống kê, từ sau Cách mạng tháng VIII- 1945, trên sông Hồng có 8 trận lũ lớn, bình quân 6,2 năm/trận; năm 1971 là năm lũ lớn nhất trong lịch sử, tổng diện tích bị ngập là 250000 ha và có 2,7 triệu người bị ảnh hưởng. Còn ở sông Cửu Long, tại Tân Châu (sông Tiền) trong 68 năm gần đây có 10 năm lũ có đỉnh cao hơn 4,9 m, bình quân 6,8 năm/trận và từ ngày miền Nam giải phóng đến nay, có 4 năm lũ cao là 1978, 1984, 1991 và 1994. Lũ năm 1978 làm mất trắng 317000 ha lúa hè thu và lúa mùa. Tất cả các trận lũ này, tuy đều có khả năng chủ động hơn trong dự báo so với dự báo bão và mưa lớn; tuy nhiên, cũng không vì thế mà khả năng giảm nhẹ thiên tai do việc phục vụ bằng thông tin dự báo khí tượng thủy văn tức thời sẽ được bảo đảm hơn, ngay cả việc chủ động phân lũ (1969) hoặc điều chỉnh thời vụ gieo cấy khi nhận được thông tin dự báo (1994) mà phải là những việc có tính chất cơ bản và vững chắc hơn: đó là các quy hoạch tổng thể hợp lý, đảm bảo an toàn phòng tránh lũ cho dân, bảo vệ đê điều cần mật, xây dựng hệ thống thủy lợi và bờ bao an toàn, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, thời vụ và chọn giống v.v.

Chúng tôi cho rằng: tất cả các ngành kinh tế, khoa học - kỹ thuật, các tổ chức xã hội và các cơ sở sản xuất kinh doanh... muốn khai thác được khả năng phục vụ thời tiết cộng đồng có hiệu quả nhất nhằm giảm các tổn thất và nâng cao phúc lợi xã hội cần có đầu tư thích đáng vào qui hoạch tổng thể hợp lý làm nền tảng vững chắc.

Cho đến nay, các bản tin dự báo thời tiết hàng ngày với các yếu tố mưa, nắng, gió, rét, nhiệt độ và các hiện tượng bão, lũ, sương muối... thông qua các hệ thống thông tin đại chúng đến với mọi người và bất cứ ai cũng đã biết khai thác, sử dụng có lợi cho công việc của mình với mức độ đơn giản hoặc phức tạp khác nhau từ các bản tin dự báo đó.

Với "Chương trình phục vụ thời tiết cộng đồng" của Tổ chức Khí tượng thế giới, bằng sự nỗ lực của toàn ngành, sự giúp đỡ có hiệu quả của các cấp, các ngành, các Tổ chức quốc tế chúng ta sẽ thực hiện được mục tiêu chủ yếu của chương trình và cũng là mục tiêu lâu dài của dự báo khí tượng thủy văn là: làm cho công chúng hiểu biết đầy đủ hơn về khả năng của các cơ quan Khí tượng Thủy văn quốc gia và biết cách khai thác tối đa các khả năng phục vụ này. Đồng thời, tăng cường khả năng của các quốc gia thành viên trong việc đáp ứng các nhu cầu của cộng đồng thông qua việc cung cấp các dịch vụ có liên quan tới thời tiết nhằm giảm nhẹ các tổn thất và nâng cao phúc lợi xã hội.